TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 174/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 771/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà **Dương Thị B** (**B1**), sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị B (B1).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị B (bảy) xác nhận có 03 con chung là: Nguyễn Thị T, sinh ngày 07/02/1996; Nguyễn Thị Kiều T1, sinh ngày 28/4/1998 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 06/10/2002 đều đã thành niên và khỏe mạnh bình thường nên không ai phải nuôi dưỡng.

Tài sản chung, công sức chung, nợ: Ông bà thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu 1/2, ông bà thoả thuận để ông Nguyễn Văn H chịu cả.

3. Ông Nguyễn Văn H phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019285 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại ông Nguyễn Văn H số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 7 - Hà Nội;*
- *UBND xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội (nay là xã Kim Anh, Hà Nội); (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/01/1995);*
- *Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt